TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.V **TỈNH NG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-KDTM	*V, ngày 16 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 579, 580, 582, 583 BLDS.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 94/TLST-KDTM ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trú tại: Số 442, đường Kh, phường 5, Quận 3, TP. M.

Đại diện ủy quyền: ông Trần Xuân K – nhân viên xử lý nợ

Bị đơn: ông Lưu Xuân T, bà Hoàng Thị H. A

Địa chỉ: khối 5, Phường L, Thành phố V, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: ông Lưu Xuân T và bà Hoàng Thị H. A thỏa thuận trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền còn nợ: tiền gốc 994.296.000đ và lãi phát sinh đến ngày 08/03/2018 là: 112.026.452đồng. Tổng cả gốc và lãi đến ngày 08/3/2018 là: 1.106.322.452đ (Một tỷ, một trăm linh sáu triệu, ba trăm hai hai ngàn, bốn trăm năm hai đồng). Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Nếu trong trường hợp ông T, bà A không trả được nợ hoặc trả nợ không đủ thì ông T, bà A sẽ bàn giao tài sản thế chấp của vợ chồng gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 146, tờ bản bản đồ số 41 tại khối 5, Phường L. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD691551 ngày 31/12/2010 cáp cho ông Lưu Xuân T và bà Hoàng Thị H.A. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số NGA.BĐCN.314.241115 ngày 01/12/2015 được ký giữa ông Lưu Xuân T, bà Hoàng Thị H.A với Ngân hàng TMCP A và đã được chứng thực tại văn phòng

công chứng số 1, tỉnh N. Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố V ngày 01/12/2015 cho Ngân hàng TMCP A để xử lý tài sản thế chấp trả nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản Hòa giải thành khách hàng vay phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP A thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh cho Ngân hàng TMCP A theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng TMCP A.

3. Về án phí: ông Lưu Xuân T, bà Hoàng Thị H. A thỏa thuận chịu 22.594.000đ (Hai mươi hai triệu, năm trăm chín tư triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 21.600.000đ (Hai mốt triệu, sáu trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai nộp tiền số 0000383 ngày 14/12/2017.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP. V;
- Cơ Quan THA DS
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoài